

Số: **361/2020/QĐST-HNGĐ**

*TP. Tuyên Quang, ngày 16 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 324/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn 13, xã K, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

*Bị đơn:* Anh **Hoàng Như V (Hoàng Như V)**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn 13, xã K, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Đội 48, Phân trại K3, Trại giam Quyết Tiến - Cục C10, Bộ Công an (thuộc xã Th, huyện S, tỉnh Tuyên Quang).

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Hoàng Như V (Hoàng Như V).

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung là cháu Hoàng Lê Q, sinh ngày 08 tháng 02 năm 2007 và cháu Hoàng Mạnh Q, sinh ngày 17 tháng 02 năm 2013 cho Chị Nguyễn Thị Kim Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Hoàng Như V (Hoàng Như V) không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng Chị Nguyễn Thị Kim Y và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Hoàng Như V (Hoàng Như V) cùng xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Hoàng Như V (Hoàng Như Vy) cùng xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Kim Y tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000674 ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho Chị Nguyễn Thị Kim Y số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Hoàng Như V (Hoàng Như V) không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ (để thi hành);
- UBND xã K (để biết);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

**THẨM PHÁN**

**Trần Anh Tuấn**